TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2018/HSST
Ngày: 10/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Ông: Vũ Đức Bính.
2. Ông: Trần Văn Nghi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Ninh, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 26/4/2018 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Phùng Ngọc A**, sinh năm 1982 tại xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình..

Nơi ĐKHKTT: phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở hiện nay : xóm 9A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Ngọc C và bà Trần Thị L1; có vợ là Đặng Thị V và 03 con; tiền án, tiền sự: không. Lịch sử bản thân: UBND thành phố Móng Cái có quyết định số 1688 ngày 06/6/2012 đưa Phùng Ngọc A vào cơ sở cai nghiệm bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 12/6/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 13/01/2018(có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : chị Đặng Thị V, sinh năm 1986 ; trú tại xóm 9A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

*Người làm chứng : ông Phạm Văn L và ông Trần Thanh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 8 giờ 55 phút ngày 12/01/2018, tổ công tác Công an huyện K và công an thị trấn P đang làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn P, phát hiện tại khu vực đường đê gần phòng giáo dục, thuộc phố T thấy Phùng Ngọc A đang cầm trên tay trái 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, A khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy, hai gói nhỏ đang cầm là hê rô in Avừa mua được của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa địa thuộc xã T với giá 200.000đ nhằm sử dụng cho bản thân. Tổ công tác công an huyện K tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong hai gói nhỏ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Ngọc A, thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Visiion BKS 14K1 — 06562 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ. Kiểm tra bên trong hai gói nhỏ thu giữ của của bị cáo là chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng gói thứ nhất được 0,15 gam ký hiệu M1 và gói thứ 2 được 0,19 gam ký hiệu M2 gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 17/KLGĐ-PC54-MT ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M1 có khối l- ợng 0,1520 gam, M2 có khối lượng 0,1895 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,3415 gam đều là ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 11/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Phùng Ngọc A về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 □iều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc A phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

□p dụng điểm c khoản 1 □iều 249; điểm s khoản 1 □iều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Phùng Ngọc A từ 18 đến 21 tháng tù.

□p dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phùng Ngọc A hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân sử dụng ma tuý từ năm 2010, sau đó được cai nghiện và tái nghiện lại từ năm 2015 bằng hình thức chích hê rô in. Sáng ngày 12/01/2018 sẵn có 200.000đ trong người và lại muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã dùng xe mô tô đi từ nhà đến khu vực đê sông Vạc thuộc thị trấn P tìm mua ma túy, khi đi đến khu vực nghĩa địa xã T bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó hai gói hêrôin với giá 200.000đ. Mua được hêrôin, bị cáo cất trong túi áo khoác và đi xe về, khi tới đoạn đê gần phòng giáo dục, thấy vắng người qua lại, bị cáo dựng xe, định mở các gói hê rô in ra xem được nhiều hay ít thì cùng lúc đó bị công an kiểm tra phát hiện bị cáo đang cầm hai gói ma túy

trên tay trái bị cáo đã tự giác giao nộp hai gói hê rô in cho cơ quan Công an và khai nhận đó là hai gói hê rô in bị cáo vừa mua nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định hai gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,3415 gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Phùng Ngọc Anh đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đã phải cai nghiện bắt buộc thời hạn 2 năm, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và biết rõ nhà nước có những quy định xử lý nghiêm khắc đối với những người có hành vi liên quan đến ma túy nhưng sau khi cai nghiện bị cáo không từ bỏ việc nghiện hút mà vẫn thực hiện hành vi đi mua hêrôin tàng trữ để sử dụng cho bản thân, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã tự giác giao nộp hai gói hê rô in cho cơ quan Công an; quá trình giải quyết vụ án bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực nghĩa địa xã T, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện K đã thu giữ chiếc xe mô tô Honda Vision, BKS 14K1-065.62 là xe bị cáo dùng làm phương tiện đi mua hê rô in nhưng chiếc xe đó là xe của chị Đặng Thị V (vợ bị cáo), chị V không biết việc bị cáo dùng xe đi mua hê rô in, do đó Công an huyện K đã trả lại chiếc xe trên cho chị V.

Số vật chứng còn lại là 01 phong bì niêm phong ghi số 17/2018/GĐMT bên trong có chứa vật chứng còn lại ký hiệu M1=0,0855 gam, M2= 0,137 gam chất bột màu trắng và vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì có chữ ký giáp lai của bên giao, bên nhận và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ bọc ngoài và phong bì niêm phong khi thu giữ vật chứng của bị cáo, đây là vật không còn giá trị sử dụng, vật nhà n- ớc cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia model 308, vỏ nhựa màu đen đã cũ, mặt kính phía trước màn hình bị vỡ, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án vì vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án về án phí.

[6] Về án phí: Bị cáo Phùng Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hoàn toàn hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

□p dụng điểm c khoản 1 □iều 249; điểm s khoản 1 □iều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Ngọc A 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 12/01/2018.

□p dụng khoản 1 Điều 47; Căn cứ điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 17/2018/GĐMT bên trong có chứa vật chứng còn lại ký hiệu M1=0,0855 gam, M2= 0,137 gam chất bột màu trắng và vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì có chữ ký giáp lai của bên giao, bên nhận và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ bọc ngoài và phong bì niêm phong khi thu giữ vật chứng của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Nokia model 308, vỏ nhựa màu đen đã cũ, mặt kính phía trước màn hình bị vỡ, nhưng cần tiếp tục quản lý chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án về án phí.

Căn cứ □iều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của □y ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Phùng Ngọc A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

□n xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã L;
- UBND phường H-Móng Cái;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh